

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 367/2023/HS-ST

Ngày: 06-9-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tùng**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Hoàng Xuân Hồng**

- Ông **Phạm Văn Tâm**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Xuân** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Ngọc N** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 336/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 373/2023/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Minh C (Tên gọi khác: Không có); Sinh năm: 1981; Nơi sinh: Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Đăng ký thường trú: **Thôn B, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**; Nơi ở: **số A, đường L, Khu phố F, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: **Trần Đức S** © và bà **Trần Thị N1** ©; Tiền án, tiền sự: không. Bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

Địa chỉ: **B, KDC 3 tháng 2, A, T, tỉnh Bình Dương**.

2. Ông **Đinh Quan K**, sinh năm 1994. (Vắng mặt).

Địa chỉ: 2 P, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 06/12/2022, trong lúc **Trần Minh C** đang ở trong phòng trọ tại nhà **số A**, **Lê Thị H1**, **khu phố F**, **phường B**, **thành phố T**, **Thành phố Hồ Chí Minh** cùng **Nguyễn Mạnh H** và **Đinh Quan K** thì **Công an phường B** và Cơ quan Công an thành phố Thủ Đức kiểm tra hành chính. Quá trình làm việc, **C** cùng với **H**, **K** đã khai nhận tụ tập tại phòng trọ để cùng nhau sử dụng ma túy vào tối ngày 05/12/2012. Đồng thời, **C** tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an những dụng cụ, đồ vật dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai thủy tinh tự chế để sử dụng ma túy; 01 ống thủy tinh uốn cong một đầu để sử dụng ma túy; 02 ống hút nhựa; 01 hộp gỗ bên trong có 01 cân điện tử và 16 (mười sáu) gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy đá.

Tại Cơ quan Công an, **C** khai mua ma túy đá của một người đàn ông trên trang web "Grindr" với giá 1.700.000 đồng được nửa hộp năm vào chiều ngày 04/12/2022 và được một người đàn ông đi xe **G** đến khu phòng trọ giao một gói giấy bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy cho **C**, **C** đưa cho người này số tiền 1.700.000 đồng rồi vào phòng trọ, lên gác chia ra được 18 gói ma túy nhỏ, cất vào hộp gỗ để trong tủ quần áo. Ngày 05/12/2022, **C** vào trang web "Grindr" tìm bạn rủ về phòng trọ của **C** để sử dụng ma túy thì có 02 nam thanh niên là **Nguyễn Mạnh H** và **Đinh Quan K** nhắn tin cho **C**. Chín thỏa thuận nếu ai đồng ý sử dụng ma túy thì mỗi người phải trả cho **C** số tiền là 100.000 đồng, **H** và **K** đồng ý. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/12/2022, Huỳnh đón xe Grap chở đến phòng trọ của **C**. Tại đây, **H** gặp **Lê Minh H2** (sinh năm: 2003, ở ghép cùng chung nhà với **Trần Minh C**), một lúc sau thì **Đinh Quan K** đến. Chín rủ **K** lên gác để sử dụng ma túy, **C** lấy dụng cụ bình thủy tinh lên cho ma túy vào rồi cầm hột quẹt gas bật lửa lên đốt phểu khi ra khói thì **K** cầm ống hút nhựa cho vào miệng hút, **K** hút xong thì đưa cho **C**. Mỗi người hút được 03 đến 04 lần. Lúc này, Huỳnh ngồi nói chuyện với **H2** được một lúc thì **H2** đi công việc, nên **C** kêu **H** lên sử dụng ma túy cùng. Huỳnh lên gác, **C** đưa bình thủy tinh có sẵn ma túy cho **H** sử dụng được 03 (ba) lần. Sau khi sử dụng xong ma túy do mệt nên cả ba cùng nằm ngủ, đến trưa ngày 06/12/2022 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. (BL 03-04, 05, 13, 36-38, 43-44, 47-48, 49-52, 53-54, 55-60, 79-80, 113-115)

Tại Kết luận giám định số 7219/KL-KTHS ngày 12/12/2022 của **Phòng K1 Công an Thành phố H**, kết luận: 16 (mười sáu) gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký của **Trần Minh C** và hình dấu của **Công an phường B** chứa

tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine có tổng khối lượng 3,6983g (ba phẩy sáu chín tám ba gam). (BL 105)

Cáo trạng số 327/CT-VKS-TĐ ngày 08/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo **Trần Minh C** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị xem xét xử phạt bị cáo **Trần Minh C** từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Trần Minh C** phải chịu một hình phạt tù chung cho cả 02 tội là 15 (Mười lăm) năm đến 16 (Mười sáu) năm tù.

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ khai báo rõ ràng, đầy đủ, ăn năn, hối cải và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - **Công an thành phố T**, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo **Trần Minh C** tại phiên tòa phù hợp với nội dung: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do **Công an phường B** lập 06/12/2023 tại **số A, đường L, Khu phố F, phường B, thành phố T**; Sơ đồ nơi xảy ra vụ việc ngày 06/12/2023; Lời khai của **Nguyễn mạnh H3**, của **Đinh Quan K**; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật tài liệu của **trần M** do **Công an phường B** lập 06/12/2023 tại **số A, đường L, Khu phố F, phường B, thành phố T**; Kết luận giám định số 7219/KL- KTHS ngày 12/12/2022 của **Phòng K1, Công an Thành phố H**; Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo **Trần Minh C** mua ma túy loại Methamphetamine của người

không rõ lai lịch về phân lại thành gói nhỏ để bán và ai có nhu cầu sử dụng thì C tổ chức cho sử dụng ngay tại nhà trọ của mình. Vào ngày 05/12/2022, Trần Minh C đã lần lượt cung cấp ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Mạnh H và Đinh Quan K sử dụng tại phòng trọ của Trần Minh C ở số A đường L, Khu phố F, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh và thu tiền của mỗi người là 100.000 đồng. Sau khi sử dụng ma túy, trong lúc cả nhóm đang nghỉ mệt thì bị Công an phát hiện, lập Biên bản bắt quả tang vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 06/12/2023 cùng 3,6983gam ma túy loại Methamphetamine và dụng cụ sử dụng ma túy. Là đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Minh C đã các phạm Tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong trường hợp “ Phạm tội 02 lần trở lên; Đối với 02 người trở lên” quy định tại các điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và T “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” trong trường hợp “ Phạm tội 02 lần trở lên; Đối với 02 người trở lên” quy định tại các điểm a, b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Trần Minh C biết rõ ma túy nói chung và ma túy đá loại Methamphetamine là những chất gây nghiện nguy hiểm bị nhà nước nghiêm cấm mua bán, tổ chức sử dụng và sử dụng lậu nhưng do muốn có nhiều tiền để thỏa mãn các nhu cầu thấp kém của bản thân nên bị cáo đã bất chấp, cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 3,6983gam trong trường hợp “ Phạm tội 02 lần ; Đối với 02 người ” do bị cáo Trần Minh C thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy, bài trừ tệ nạn sử dụng lậu và lạm dụng chất ma túy, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân xung quanh. Tuy nhiên cũng xét, bị cáo chưa có tiền án tiền sự phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội và có thái độ ăn năn hối lỗi. Do đó, khi quyết định hình phạt, căn cứ Điều 50 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, cần áp dụng:

+ Các điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định khung hình phạt phải áp dụng, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với T “Mua bán trái phép chất ma túy”;

+ Các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định khung hình phạt phải áp dụng, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với **T** “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Và tổng hợp bằng cách cộng hình phạt, buộc bị cáo **Trần Minh C** phải chấp hành một hình phạt tù chung cho cả hai tội thì mới tương xứng với tính chất mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét đề nghị của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp thuận.

Đối với một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch đã bán ma túy cho **C** và người vận chuyển ma túy cho **C**, Cơ quan điều tra chưa xác minh được, khi nào xác minh rõ sẽ xử lý sau.

Đối với **Nguyễn Mạnh H**, **Đinh Quan K** và **Lê Minh H2** là người nghiện ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** giao cho **Công an phường B**, **thành phố T** lập hồ sơ xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật, Tòa án không xem xét thêm.

[4] Vật chứng vụ án.

Do **Trần Minh C** chưa thu được tiền **Nguyễn Mạnh H**, **Đinh Quan K** nên không buộc **Trần Minh C** nộp lại 200.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Nghĩ cần:

- Tịch thu tiêu hủy: + 01 gói niêm phong ghi vụ số 1440/22 có chữ ký của GDV **Phạm Huỳnh Minh T1** bên trong là ma túy còn lại sau giám định; - 01 (một) chai thủy tinh tự chế; - 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu; - 02 (hai) ống hút nhựa; - 01 (một) hộp gỗ bên trong có một (01) cân điện tử.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các điện thoại di động sử dụng vào việc tổ chức sử dụng ma túy: - 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno7 màu xanh thu giữ của **Trần Minh C**; - 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng thu giữ của **Nguyễn Mạnh H**; - 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 thu giữ của **Đinh Quan K**.

(Được ghi trong Quyết định chuyển vật chứng số 195/QĐ-VKS-TĐ ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức và Phiếu nhập kho số NK23/311C ngày 24/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức).

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 251 và Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Minh C** phạm Tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và **T** “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2.1 Áp dụng: các điểm b - c Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt **Trần Minh C** 07 (Bảy) năm 06 (**S1**) tháng tù về Tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2.2 Áp dụng: các điểm a - b Khoản 2 Điều 255, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt **Trần Minh C** 07 (Bảy) năm 06 (**S1**) tháng tù về Tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

2.3 Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Trần Minh C** phải chịu một hình phạt tù chung cho cả 02 tội là 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang 06/12/2022.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: + 01 gói niêm phong ghi vụ số 1440/22 có chữ ký của GDV **Phạm Huỳnh Minh T1** bên trong là ma túy còn lại sau giám định; - 01 (một) chai thủy tinh tự chế; - 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu; - 02 (hai) ống hút nhựa; - 01 (một) hộp gỗ bên trong có một (01) cân điện tử.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: - 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno7 màu xanh thu giữ của **Trần Minh C**; - 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng thu giữ của **Nguyễn Mạnh H**; - 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J7 thu giữ của **Đinh Quan K**.

(Được ghi trong Quyết định chuyển vật chứng số 195/QĐ-VKS-TĐ ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức và Phiếu nhập kho số NK23/311C ngày 24/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức).

4. Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- VKSND Tp Thủ Đức;
- Công an Tp Thủ Đức;
- Chi cục THADS Tp Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tùng